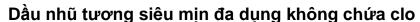
# **SPIRIT MS 5000**

# Bản Đặc Tính Kỹ Thuật





# **Úng Dụng**

- SPIRIT MS 5000 được khuyến nghị trong các phân xưởng hoạt động dưới nhiều hình thức gia công và nguyên liệu khác nhau.
- Đặc biệt thích hợp trong các quá trình gia công khắc nghiệt.
- Gia công kim loại có chứa sắt hoặc kim loại màu.
- SPIRIT MS 5000 cho các kết quả rất tốt trong gia công mài phẳng, mài tru hoặc mài vô tâm:
- Tỉ lệ được khuyến nghị:
  - Mài: 4%,
  - Gia công trung bình: 5-7%
  - Gia công khắc nghiệt: 6-9%

## Hiệu năng

#### Các tiêu chuẩn

ISO 6743/7 ISO-L MAE

### Ưu Điểm

- Các chức năng bảo vệ chống ăn mòn xuất sắc.
- Phạm vi các ứng dụng rất rộng.
- Khả năng làm mát và làm ướt tuyệt hảo.
- Rất dễ ràng cho sử dụng: đơn giải chỉ là pha dầu SPIRIT MS 5000 vào nước chất lương cao.
- Tính ổn định vượt thời gian giúp tăng chu kỳ thay dầu.
- Không tạo bọt.
- Chống sự phát triển của vi khuẩn tốt.

# Vận chuyển – Sức khỏe – An toàn

- SPIRIT MS 5000 không có mùi riêng và không có chứa phenol, nitrít, PTBB, clo, diethanolamine (DEA).
- SPIRIT MS 5000 thỏa mãn tiêu chuẩn TRGS 611 của Đức (tiêu chuẩn kỹ thuật về chuyên chở chất độc hại).

## Đặc Tính Kỹ Thuật

Các đặc tính tiêu biểu	Phương pháp	Đơn vị tính	SPIRIT MS 5000
Sự thể hiện	Bằng mắt		Trong
Tỷ trọng ở 15°C	ISO 3675	kg/m <sup>3</sup>	990
Độ nhớt ở 40°C	ISO 3104	mm²/s	51
Sự thể hiện nhũ 5%	Bằng mắt		Trắng sữa
pH của dung dịch 5%	NF T 60 193	-	9,2
Hệ số hiệu chỉnh khúc xạ kế			1,2
Chức năng bảo vệ ăn mòn của dung dịch 3%	DIN S 1360/2		0/0

Các thông số trên đại diện cho các giá trị trung bình

#### SPIRIT MS 5000; Phiên bản ngày 02 tháng 02 năm 2009